

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Hoàn Hảo trực thuộc Công ty TNHH Hoàn Hảo Medic Ban Mê
2. Địa chỉ: 10 Ngô Quyền, P. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ¹	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ³	Ghi chú ⁴
1	Phạm Thị Bích Phụng	0004012/ĐL-CCHN	KCB CK Nội	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Giám đốc – Người chịu trách nhiệm chuyên kỹ thuật của đơn vị	Không	
2	Trần Đức Thuận	000175/ĐL-CCHN	KCB CK Ngoại	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám Ngoại	Không	
3	Đào Công Long	009966/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Cử nhân xét nghiệm -	Không	
4	Nguyễn Văn Chánh	000056/ĐL-CCHN	KCB CK Răng hàm mặt	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám Răng hàm mặt	Không	
5	Nguyễn Kim Anh	009922/ĐL-CCHN	KCB CK Tai mũi họng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám TMH	Không	
6	Đinh Thị Kiệm	001268/ĐL-CCHN	KCB CK Mắt	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Mắt	Không	
7	Võ Thị Mỹ Hương	001605/ĐL-CCHN	KCB CK Da liễu	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng	Không	

¹ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

² Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

³ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

					khám Da liễu		
8	Trần Ngọc Trương	0003532/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	
9	Trịnh Hoàng Kỳ	000912/ĐL-CCHN	KCB CK Nhi	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Nhi	Không	
10	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	000314/ĐL-CCHN	KCB CK Sản	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Sản	Không	
11	Phạm Thị Thanh Tâm	001068/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Mắt	Không	
12	Trương Thị Thu Trang	0001055/ĐL-CCHN	Nữ hộ sinh	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Nữ hộ sinh Phòng Sản	Không	
13	Trần Thị Duyên	00058416/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám TMH	Không	
14	Bùi Thị Duy Hoan	001065/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám RHM	Không	
15	Đặng Anh Tuấn	0005987/ĐL-CCHN	KTV Xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV xét nghiệm – khoa xét nghiệm	Không	
16	Thái Minh Tư	001060/ĐL-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	
17	Trịnh Thị Ngọc Dung	010097/ĐL-CCHN	Bác sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
18	Phan Thanh Hạnh	002497/ĐL-CCHN	KTV VLTL	Thứ 2,3,4,5,6 làm từ 11h30 phút đến 13 giờ. Ngày Thứ 7 và chủ nhật làm từ 7 giờ – 17 giờ	KTV phòng PHCN	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 làm từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, đơn vị công tác: Trường Cao Đẳng Y Tế Đắk Lắk	
19	Trần Thị Thanh Tâm	002498/ĐL-CCHN	KTV VLTL	Thứ 2,3,4,5,6 làm từ 11h30 phút đến 13 giờ. Ngày Thứ 7 và chủ nhật làm từ 7 giờ – 17 giờ	KTV VTLT – Khoa PHCN	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 làm từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, đơn vị công tác: Bệnh viện vùng Tây Nguyên	

011
 CỘ
 T
 AN
 BA
 VH

	Võ Chí Công	008482/ĐL-CCHN	Bác sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám Y học cổ truyền	Không	
21	Huỳnh Thị Nhân	002499/ĐL-CCHN	Thực hiện KT VLTL-PHCN	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV VLTL – PHCN khoa PHCN	Không	
22	Đặng Thị Nhung	002766/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
23	Nguyễn Thị Kiều Trang	006602/QNA-CCHN	Thực hiện KT VLTL-PHCN	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV VLTL – PHCN khoa PHCN	Không	
24	Đào Xuân Thụ	009892/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
25	Đặng Thị Thúy Duy	001187/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
26	Nguyễn Thị Thanh Xuân	007487/ĐL-CCHN	KTV Xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV xét nghiệm – khoa xét nghiệm	Không	
27	Phạm Thị Cúc Hoa	009082/ĐL-CCHN	KTV Xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV xét nghiệm – khoa xét nghiệm	Không	
28	Phạm Thị Minh Nhật	008210//ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
29	Trần Thị Huỳnh Như	001658/ĐL-GPHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	Tăng
30	Hồ Thanh Bình	0005896/ĐL-CCHN	BS CK Nội	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Nội	Không	
31	Nguyễn Đại Phong	002998/ĐL-CCHN	BS CK Ngoại	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Ngoại	Không	
32	Nguyễn Thành Vinh	011020/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
33	Huỳnh Thanh Sơn	001559/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	

4887
GT
HH
OME
MÊ
K L

	Nguyễn Văn Hán	000734/BD-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
35	Trần Thị Anh Hồng	008297/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
36	Nguyễn Thị Huyền Trang	001071/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
37	Đinh Thị Mỹ Hạnh	001063/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Nhi	Không	
38	Phạm Thị Hải Tân	008100/ĐL-CCHN	Điều dưỡng – chuyên ngành Sản phụ khoa	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám TMH	Không	
39	Nguyễn Thị Kim Thái	001730/ĐL-GPHN	Y sĩ YHCT	Thứ 2,3,4,5,6 làm từ 11h30 phút đến 13 giờ. Ngày Thứ 7 và chủ nhật làm từ 7 giờ – 17 giờ	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
40	Nguyễn Thị Hà Giang	000599/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
41	Phạm Thị Tố Loan	0004345/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
42	Hồ Văn Cư	003536/PY-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
43	Lê Văn Thành	000688/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
44	Trần Quang Thịnh	100294/CCHN-BQP	Bác sĩ đa khoa	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	BS CK TMH	Không	
45	Đặng Thị Lan	0002067/PY-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
46	Huỳnh Thị Tiến	0001889/PY-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
47	Nguyễn Thị Lương	000463/ĐL-GPHN	Điều Dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều Dưỡng	Không	
48	Hồ Hữu Dũng	000687/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bs CK Mắt	Không	

Nguyễn Thị Hồng Linh	001740/ĐL-GPHN	Y sỹ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sỹ YHCT khoa YHCT	Không	
-------------------------	----------------	-----------	--	------------------------------	-------	--

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 06 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH⁶**



GIÁM ĐỐC

BS. Phạm Thị Bích Phượng

¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)

⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.